

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-LĐTBXH ngày 09/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang (*có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện:

1. Niêm yết, công khai thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử, trụ sở làm việc và nơi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải đầy đủ Danh mục, nội dung cụ thể các thủ tục hành chính kèm theo Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, địa chỉ www.tuyenquang.gov.vn.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố quy trình nội bộ, liên thông và hoàn thiện quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-VPCP; | (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3; (thực hiện)
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Bưu điện tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Phòng Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTTHC_{Mai}.

Hoàng Việt Phương

DANH MỤC 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ VIỆC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG GẶP KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID-19 THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH TUYỀN QUANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến	
								Mức độ 3	Mức độ 4
1.	Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất do đại dịch COVID-19	05 ngày làm việc	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Không	- Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID - 19.	x	x	x	
2.	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì	09 ngày làm việc (trong đó: cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc; Sở Lao động TB và XH xem xét, quyết định	- Bảo hiểm xã hội tỉnh; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: Số 14, phố Lý	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Luật Việc làm năm 2013; - Quyết định số 23/2021/QĐ-	x	x	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến	
								Mức độ 3	Mức độ 4
	việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19	trong 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định).	Thánh Tông, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang)		TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.				
3.	Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc (trong đó: cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc; UBND huyện thẩm định, trình UBND tỉnh trong 02 ngày làm việc; UBND tỉnh phê duyệt trong 02 ngày làm việc).	- Cơ quan bảo hiểm xã hội; - Ủy ban nhân dân huyện.	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	x	x	x	
4.	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	06 ngày làm việc (trong đó: cơ quan Bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc; 02 của UBND huyện thẩm định, trình UBND tỉnh trong 02 ngày làm việc; UBND tỉnh quyết định phê duyệt trong 02 ngày làm việc).	- Cơ quan bảo hiểm xã hội; - Ủy ban nhân dân huyện.	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	x	x	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện tại Bộ phận Một cửa	Dịch vụ công trực tuyến	
								Mức độ 3	Mức độ 4
5.	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận danh sách	Trung tâm Dịch vụ việc làm	Không	Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	x	x	x	
6.	Hỗ trợ hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	UBND xã	Không	Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	x	x	x	
7.	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19	09 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ (trong đó: Cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc; Ngân hàng Chính sách xã hội phê duyệt cho vay vốn trong 04 ngày làm việc và thực hiện giải ngân trong 03 ngày làm việc).	- Cơ quan Bảo hiểm xã hội; - Ngân hàng Chính sách xã hội.	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	x	x	x	